

ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ ĐÌNH CƯƠNG

Số: 1701/QĐ-UBND

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Đình Cương, ngày 23 tháng 7 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

**Xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực
Đất đai và Xây dựng đối với ông Võ Đức**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ ĐÌNH CƯƠNG

Căn cứ Điều 57, Điều 62, Điều 63, Điều 68, Điều 70, Điều 78, Điều 85 Luật Xử lý vi phạm hành chính (sửa đổi, bổ sung năm 2020 và năm 2025);

Căn cứ Nghị định số 68/2025/NĐ-CP ngày 18/03/2025 của Chính phủ, sửa đổi một số điều của Nghị định 118/2021/NĐ-CP ngày 23/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật xử lý vi phạm hành chính;

Căn cứ Nghị định số 123/2024/NĐ-CP, ngày 04/10/2024 của Chính phủ về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai;

Căn cứ Nghị định số 16/2022/NĐ-CP ngày 28/01/2022 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 189/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ Quy định chi tiết Luật xử lý vi phạm hành chính về thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính;

Căn cứ Nghị định số 190/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ, sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 118/2021/NĐ-CP ngày 23 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính được sửa đổi, bổ sung theo Nghị định số 68/2025/NĐ-CP ngày 18 tháng 3 năm 2025 của Chính phủ và Nghị định số 120/2021/NĐ-CP ngày 24 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ quy định chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính giáo dục tại xã, phường, thị trấn;

Căn cứ Biên bản vi phạm hành chính số 02 /BB-VPHC lập ngày 15/7/2026;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Kinh tế xã tại Tờ trình số 549/TTr-KT ngày 23/7/2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1.

1. Xử phạt vi phạm hành chính đối với ông (bà) có tên sau đây:

- Ông: Võ Đức Giới tính: Nam
- Ngày, tháng, năm sinh: 17/02/1965 Quốc tịch: Việt Nam
- Nghề nghiệp: Làm nông
- Nơi ở hiện tại: Thôn An Chỉ, xã Đình Cương, tỉnh Quảng Ngãi
- Số định danh cá nhân/Hộ chiếu: 051065010556, Cấp ngày:
- Cơ quan cấp: Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội

2. Đã thực hiện hành vi vi phạm hành chính: Hành vi vi phạm quy định về đất đai và trật tự xây dựng. Cụ thể: hành vi xây dựng công trình trái phép trên đất không đúng mục đích và không thuộc quyền sử dụng của ông Võ Đức với diện tích 294,4 m², tại thửa đất số 1331, tờ bản đồ địa chính số 16, xã Đình Cương, do bà Đoàn Thị Xùy là chủ sử dụng đất.

3. Căn cứ quy định tại:

- Hành vi sử dụng đất không đúng mục đích: điểm a, khoản 1, Điều 10, Nghị Định 123/2024/NĐ-CP của Chính phủ về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai.

- Hành vi chiếm đất nông nghiệp: điểm b khoản 2 Điều 13 Nghị Định 123/2024/NĐ-CP của Chính phủ về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai.

- Hành vi vi phạm về trật tự xây dựng: điểm b khoản 7 Điều 16 Nghị định số 16/2022/NĐ-CP ngày 28/01/2022 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực xây dựng

4. Các tình tiết tăng nặng (nếu có): Không

5. Các tình tiết giảm nhẹ (nếu có): Không

6. Bị áp dụng hình thức xử phạt, biện pháp khắc phục hậu quả như sau:

a) Hình thức xử phạt chính: Phạt tiền

Cụ thể: 101.500.000 đồng (*Bằng chữ: Một trăm lẻ một triệu năm trăm ngàn đồng*) đối với các hành vi:

- Hành vi chuyển đất nông nghiệp không phải là đất trồng lúa, không phải là đất lâm nghiệp sang đất phi nông nghiệp (không phải đất ở) thuộc địa giới hành chính của xã với diện tích dưới 0,05 héc ta, mức xử phạt: 4.000.000 đồng (*Bằng chữ: Bốn triệu đồng*).

- Hành vi lấn đất hoặc chiếm đất nông nghiệp (không phải là đất trồng lúa, đất rừng đặc dụng, đất rừng phòng hộ, đất rừng sản xuất) không thuộc trường hợp quy định tại khoản 1 Điều này mà thuộc địa giới hành chính của xã đối với diện tích từ 0,02 héc ta đến dưới 0,05 héc ta, mức xử phạt: 7.500.000 đồng (*Bằng chữ:*

Bảy triệu năm trăm ngàn đồng).

- Hành vi tổ chức thi công xây dựng công trình không có giấy phép xây dựng mà theo quy định phải có giấy phép xây dựng đối với công trình xây dựng khác, mức phạt 90.000.000 đồng (Bằng chữ: Chín mươi triệu đồng).

b) Hình thức xử phạt bổ sung (nếu có): Không.

c) Biện pháp khắc phục hậu quả:

Cụ thể:

- Buộc khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm theo điểm a khoản 4, Điều 10, điểm a khoản 8 Điều 13 Nghị Định 123/2024/NĐ-CP của Chính phủ về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai;

- Buộc phá dỡ công trình, phần công trình xây dựng vi phạm điểm c khoản 15 Điều 16 Nghị định số 16/2022/NĐ-CP ngày 28/01/2022 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực xây dựng.

Thời hạn thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả 10 ngày, kể từ ngày nhận được Quyết định này.

Những nội dung trực tiếp liên quan đến việc thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả: Thu dọn toàn bộ vật liệu phục vụ cho việc xây dựng và các vật liệu khác trả lại tình trạng ban đầu của đất.

Những nội dung trực tiếp liên quan đến việc thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả: Ông Võ Đức có trách nhiệm tự nguyện tổ chức người và phương tiện trong việc thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả do vi phạm hành chính gây ra. Mọi chi phí tổ chức thi hành biện pháp khắc phục hậu quả do ông Võ Đức bị xử phạt có tên tại Điều này chi trả.

Nếu ông Võ Đức không tự nguyện khắc phục hậu quả, UBND xã Đình Cương sẽ áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả vi phạm hành chính do ông Võ Đức gây ra, thì ông Võ Đức có tên tại Điều này phải hoàn trả số kinh phí do áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả cho UBND xã Đình Cương là cơ quan đã thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả theo quy định tại khoản 5, Điều 85, Luật Xử lý vi phạm hành chính.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký

Điều 3. Quyết định này được:

1. Gửi cho ông Võ Đức là cá nhân bị xử phạt có tên tại Điều 1 Quyết định này để chấp hành.

a) Ông Võ Đức có tên tại Điều 1 phải nghiêm chỉnh chấp hành Quyết định xử phạt này. Nếu quá thời hạn mà ông Võ Đức không tự nguyện chấp hành thì sẽ bị cưỡng chế thi hành theo quy định của pháp luật và cứ mỗi ngày chậm nộp tiền phạt thì cá nhân, tổ chức vi phạm phải nộp thêm 0,05% tính trên tổng số tiền phạt chưa nộp.

b) Ông Võ Đức bị xử phạt có tên tại Điều 1 phải nộp số tiền phạt quy định

tại điểm a khoản 6 điều 1 của Quyết định này theo thông tin nộp ngân sách nhà nước tại Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam – Chi nhánh Nghĩa Hành theo thông tin nộp ngân sách nhà nước như sau:

Tổng mức tiền phạt nộp ngân sách là: 101.500.000 đ (Một trăm lẻ một triệu năm trăm nghìn đồng).

Tài khoản: Tài khoản thu NSNN; Mã số thuế 4300910670; Mã chương 800; Mã nội dung kinh tế (mã tiểu mục) 4261.

c) Ông Võ Đức có quyền khiếu nại hoặc khởi kiện hành chính đối với Quyết định này theo quy định của pháp luật.

2. Giao cho Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam - Chi nhánh Nghĩa Hành để thu tiền phạt.

3. Giao Phòng Kinh tế để tổ chức thực hiện.

4. Giao cho Văn phòng HĐND và UBND xã Đình Cương, Công An xã, Phòng Văn hóa – Xã hội, Trưởng thôn An Chỉ để biết và phối hợp thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu: Hồ sơ.

CHỦ TỊCH



Lê Anh Văn